

Chuyên đề 24

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ QUỐC PHÒNG

1. Khái niệm quốc phòng

Quốc phòng là công cuộc giữ nước của một quốc gia gồm tổng thể các hoạt động đối nội, đối ngoại về kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học... của Nhà nước để phòng thủ đất nước, tạo nên sức mạnh toàn diện trong đó sức mạnh quân sự là nòng cốt để giữ vững hoà bình, đẩy lùi và ngăn chặn các hoạt động chống đối của kẻ thù, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược dưới bất cứ hình thức và quy mô nào.

Trong công tác quốc phòng phải đặc biệt chăm lo xây dựng lực lượng lực lượng quân đội chính quy, tinh nhuệ và hiện đại.

Hai khái niệm an ninh và quốc phòng có mối quan hệ chặt chẽ với nhau vì an ninh, quốc phòng là hai mặt của sự nghiệp bảo vệ đất nước. Quốc phòng mạnh là điều kiện tốt nhất để giữ vững an ninh bên trong, ngược lại an ninh tốt là điều kiện để ổn định chính trị, xã hội, củng cố quốc phòng.

Quản lý nhà nước về quốc phòng là vấn đề hệ trọng đối với một quốc gia độc lập có chủ quyền, nhằm bảo vệ Tổ quốc XHCN bằng sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Các Đại hội của Đảng đều khẳng định: Bảo vệ Tổ quốc XHCN là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN, bảo vệ sự nghiệp đổi mới và lợi ích quốc gia, dân tộc. Nội dung này thể hiện tổng hợp chiến lược quốc phòng và chiến lược an ninh của Đảng và Nhà nước ta. Nội dung bảo vệ Tổ quốc XHCN bao gồm các nội dung sau:

- Bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo vệ trật tự, an toàn xã hội.

- Bảo vệ Tổ quốc XHCN là bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ nhân dân và chế độ XHCN, bảo vệ sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN.

- Bảo vệ sự nghiệp đổi mới và lợi ích quốc gia, dân tộc.

2. Những quan điểm chỉ đạo xây dựng và phát triển sự nghiệp quốc phòng ở nước ta hiện nay

a) Quan điểm của Đảng về quốc phòng trong tình hình mới

**** Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng***

Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng và an ninh, quốc phòng và an ninh với kinh tế trong các chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội là một yếu tố khách quan. Nội dung quan điểm này bao gồm:

- Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng và an ninh.
- Kết hợp quốc phòng và an ninh với kinh tế trong các chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

**** Phối hợp hoạt động quốc phòng và an ninh với hoạt động đối ngoại***

Sự phối hợp hài hòa giữa đối ngoại và an ninh, quốc phòng là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi, một bài học thành công của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam.

Phối hợp hoạt động giữa đối ngoại và quốc phòng, an ninh phải được thực hiện trong mối liên hệ giữa hội nhập quốc tế và giữ vững độc lập, tự chủ và giữ gìn chủ quyền và bản sắc văn hóa dân tộc.

**** Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là lực lượng nòng cốt***

Nội dung quan điểm này bao gồm:

- Tăng cường quốc phòng giữ vững an ninh quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của toàn dân.

- Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là lực lượng nòng cốt, có trách nhiệm quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ văn hoá và kiến thức ngày càng cao, quý trọng và hết lòng phục vụ nhân dân, trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Đảng và nhân dân; có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh,

kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của dân tộc; có năng lực chỉ huy và tác chiến thắng lợi trong bất cứ tình huống nào; sẵn sàng chiến đấu và sức chiến đấu cao; kịp thời đập tan mọi âm mưu và hành động xâm phạm độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và an ninh quốc gia; ngăn chặn và đẩy lùi các tội phạm nguy hiểm và các tệ nạn xã hội, bảo đảm tốt trật tự an toàn xã hội.

b) Nhiệm vụ của quốc phòng trong tình hình hiện nay

Công tác quốc phòng ở các bộ, ngành và các địa phương là một nội dung quan trọng trong toàn bộ công tác quốc phòng của Nhà nước, bao gồm:

- Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân.
- Kết hợp kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, đối ngoại với quốc phòng.
- Xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc.
- Thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng - quân sự trong thời bình, thời chiến và công tác phòng thủ dân sự; chuẩn bị, tiến hành công tác tuyển quân và động viên nền kinh tế quốc dân cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.
- Bảo đảm ngân sách đối với sự nghiệp quốc phòng, thực hiện chính sách hậu phương quân đội và các chính sách xã hội có liên quan đến công tác quốc phòng.

3. Một số nội dung cơ bản trong quản lý nhà nước về quốc phòng

a) Nhiệm vụ của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ về công tác quốc phòng

Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có các nhiệm vụ sau về công tác quốc phòng:

- Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền giáo dục quốc phòng toàn dân và thực hiện công tác giáo dục quốc phòng toàn dân cho CB,CC và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành quản lý; phối hợp với Bộ Quốc phòng thực hiện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho CB,CC theo quy định của pháp luật.
- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh; lập kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ động viên các nguồn lực của bộ, ngành để sẵn sàng đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc XHCN trong mọi tình huống.

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, góp phần xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự địa phương thực hiện công tác tổ chức, huấn luyện, hoạt động của lực lượng tự vệ; quản lý, huy động lực lượng dự bị động viên, tuyển quân và tham gia xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Huy động tiềm lực khoa học và công nghệ của Nhà nước cho công tác quốc phòng.

- Thực hiện các quy định của Nhà nước về bảo đảm ngân sách đối với sự nghiệp quốc phòng, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; thực hiện chính sách hậu phương quân đội và các chính sách khác có liên quan đến công tác quốc phòng.

- Phối hợp với cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng, hàng năm và từng thời kỳ tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.

b) Nhiệm vụ của các địa phương về công tác quốc phòng

Các địa phương có các nhiệm vụ sau về công tác quốc phòng:

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục quốc phòng và thực hiện công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ các cấp và giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kết hợp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng - an ninh; gắn quốc phòng với an ninh; quốc phòng - an ninh với kinh tế; xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện làm nòng cốt để xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; quản lý, bảo vệ các công trình quốc phòng, căn cứ hậu phương và các khu vực quân sự ở địa phương.

- Thực hiện các biện pháp về xây dựng, bảo vệ tiềm lực quốc phòng của địa phương, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ; động viên nền kinh tế quốc dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng của địa phương và cả nước trong mọi tình huống.

- Chỉ đạo, tổ chức xây dựng, huấn luyện và bảo đảm hoạt động tác chiến của bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; thực hiện công tác tuyển quân và động viên theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên phối hợp với bộ đội biên phòng, cảnh sát biển, công an nhân dân và các lực lượng khác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; làm công tác vận động quần chúng và tổ chức huy động các lực lượng thực hiện công tác phòng thủ dân sự ở địa phương.

- Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, bảo đảm hậu cần tại chỗ, bảo đảm ngân sách chi cho công tác quốc phòng địa phương. Thi hành mọi chủ trương, chính sách về củng cố quốc phòng, xây dựng quân đội nhân dân, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo quy định của pháp luật. Thực hiện chính sách hậu phương quân đội, động viên sức người, sức của ở địa phương cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết về công tác quốc phòng ở địa phương hàng năm và từng thời kỳ.

II. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

1. Khái niệm về quản lý an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

Quản lý nhà nước về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội là hoạt động chấp hành và điều hành của các cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức xã hội được Nhà nước ủy quyền, được tiến hành trên cơ sở pháp luật và để thi hành pháp luật nhằm thực hiện trong cuộc sống hàng ngày các chức năng Nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

2. Nội dung quản lý an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

Quản lý nhà nước về an ninh, trật tự gồm hai lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội.

a) Quản lý nhà nước về an ninh quốc gia

Quản lý nhà nước về an ninh quốc gia là quản lý các lĩnh vực an ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa tư tưởng, quản lý dân tộc và tôn giáo, quản lý xuất nhập cảnh, quản lý an ninh biên giới, bảo vệ lãnh tụ và bộ máy đầu não của Đảng và Nhà nước, quản lý công tác tình báo.

- Bảo vệ an ninh chính trị bao gồm bảo vệ chế độ chính trị, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ sự hoạt động an toàn và bình thường của hệ thống chính quyền nhân dân các cấp, các tổ chức chính trị, xã hội, bảo vệ nhân dân và cộng đồng dân cư trên lãnh thổ Việt Nam và ở nước ngoài.

- Bảo vệ an ninh kinh tế là bảo vệ quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện đường lối kế hoạch phát triển kinh tế đi đúng định hướng XHCN, bảo vệ sự hoạt động an toàn của mọi thành phần kinh tế theo đúng pháp luật, bảo vệ đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, tri thức, khoa học kỹ thuật, các nhà kinh doanh, không để nước ngoài dùng kinh tế lôi kéo mua chuộc gây tổn thất cho ta hoặc làm chệch hướng nền kinh tế XHCN.

- Bảo vệ an ninh văn hóa - tư tưởng là bảo vệ sự trong sáng của hệ tư tưởng mà Đảng ta lựa chọn: bảo đảm cho xã hội yên ổn, lành mạnh, những giá trị đạo đức truyền thống được phát huy và bảo vệ, gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, ngăn chặn tác động của các trào lưu văn hóa phản động, độc hại xâm nhập vào nước ta.

- Bảo vệ an ninh chính trị thông qua quản lý dân tộc và tôn giáo nhằm tăng cường đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá cách mạng; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của công dân.

- Trong quản lý Nhà nước về an ninh quốc gia, quản lý xuất, nhập cảnh bao gồm nhiều nội dung, như quản lý xuất cảnh, quản lý cư trú đi lại của người nước ngoài và Việt kiều. Đây là những biện pháp quan trọng góp phần phòng chống tội phạm, bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia.

- Trong điều kiện hiện nay, quản lý an ninh biên giới nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia đang được Đảng, Nhà nước đặt ra như là một nhiệm vụ chiến lược quan trọng. Quản lý an ninh biên giới bao gồm quản lý biển đảo, tăng cường khả năng bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ biên giới quốc gia trên bình diện chính trị - văn hóa tư tưởng, lãnh thổ - tài nguyên, môi sinh, môi trường, chống các hành vi xâm phạm chủ quyền biên giới từ phía nước ngoài; góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng.

- Một nội dung quan trọng của quản lý Nhà nước về an ninh quốc gia là bảo vệ các đồng chí lãnh đạo và bộ máy đầu não của Đảng, Nhà nước; bảo vệ an toàn các đoàn khách nước ngoài đến thăm Việt Nam.

b) Quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội

Quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội là hoạt động quản lý nhà nước trong các lĩnh vực phòng chống tội phạm; phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ trật

tự xã hội; trật tự an toàn giao thông; trật tự đô thị; trật tự công cộng; phòng cháy chữa cháy; giáo dục và cải tạo phạm nhân.

- Phòng chống tội phạm ngày nay đã và đang được coi là một nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của các nhà nước. Nhà nước ta đã xác định rõ, quản lý nhà nước về phòng chống tội phạm là một nhiệm vụ quan trọng, vì tội phạm là nhân tố nguy hiểm gây mất ổn định chính trị, xã hội. Phòng chống tội phạm là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và các cơ quan Nhà nước, trong đó ngành Công an giữ vai trò then chốt.

- Phòng chống tệ nạn xã hội hiện nay cũng được Đảng và Nhà nước ta rất chú trọng. Nhà nước đã ban hành nhiều Chỉ thị, Nghị quyết để phòng chống các tệ nạn xã hội, như ma túy, mại dâm, cờ bạc, mê tín dị đoan...

- Quản lý nhà nước về trật tự xã hội bao gồm nhiều nội dung, như đăng ký quản lý hộ khẩu, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, quản lý con dấu.... nhằm mục đích phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn tội phạm. Đây là các hoạt động quản lý hành chính được thực hiện hầu hết ở cơ quan nhà nước góp phần quan trọng để quản lý xã hội, đặc biệt là ở các địa bàn đô thị.

- Quản lý trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, trật tự công cộng hiện nay đang là một lĩnh vực nóng bỏng, phức tạp được Đảng, Nhà nước và toàn dân quan tâm, như phòng chống tai nạn giao thông; tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm giao thông; quản lý trật tự đô thị trên các lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường không.

- Quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy là một lĩnh vực quan trọng của quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội với nhiều nội dung, như tuyên truyền giáo dục, phòng ngừa cháy nổ và trực tiếp xử lý, điều tra các vi phạm phòng cháy, chữa cháy; tổ chức chữa cháy, tập trung phòng cháy ở các khu vực chợ, khu công nghiệp, khu dân cư và rừng.

- Quản lý nhà nước về giáo dục, cải tạo phạm nhân gồm các nội dung: quản chế giam giữ phạm nhân, giáo dục cải tạo phạm nhân, tổ chức sản xuất lao động cho phạm nhân, cải tạo kẻ phạm tội thành người có ích cho xã hội.

3. Một số chủ trương, giải pháp nhằm thực hiện quản lý an ninh, trật tự an toàn xã hội

a) Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng Đảng với bảo vệ Đảng; bảo vệ chặt chẽ an ninh chính trị nội bộ

Xây dựng Đảng gắn với bảo vệ Đảng luôn là nhiệm vụ then chốt của cách mạng nước ta. Tập trung củng cố, xây dựng tổ chức Đảng từ Trung ương đến cơ sở thật sự trong sạch, vững mạnh về chính trị tư tưởng và tổ chức; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất về ý chí và hành động; chống biến chất, chống cục bộ, chống bè phái. Nâng cao tính giai cấp, tính tiên phong và tính chiến đấu của các tổ chức Đảng.

Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, trước hết là nội bộ Đảng, nội bộ cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang...; tăng cường các biện pháp phòng ngừa và chống kẻ thù móc nối, thâm nhập, cài cắm nội gián, tác động làm chuyển hóa trong nội bộ Đảng và Nhà nước.

Thường xuyên giáo dục ý thức cảnh giác cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; chấp hành nghiêm túc các quy chế bảo vệ bí mật, bảo vệ chính trị nội bộ. Bổ sung, hoàn chỉnh các quy chế về quản lý cán bộ, về quan hệ với các tổ chức và cá nhân nước ngoài; đi công tác, học tập ở nước ngoài.

Bảo vệ nghiêm ngặt các cơ quan đầu não, các bộ phận quan trọng, thiết yếu của Đảng và Nhà nước; bảo vệ tuyệt đối an toàn các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước.

b) Bảo vệ vững chắc an ninh tư tưởng - văn hóa

An ninh - tư tưởng là bộ phận rất quan trọng trong chiến lược an ninh quốc gia, góp phần củng cố vững chắc trận địa tư tưởng, nâng cao lòng tin và sự kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, định hướng phát triển XHCN và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân theo quan điểm của Đảng; cảnh giác với hoạt động phá hoại về tư tưởng của địch; tăng cường công tác đấu tranh lý luận, đấu tranh tư tưởng nhằm bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm đường lối của Đảng. Vô hiệu hóa các luận điệu, các hoạt động phá hoại tư tưởng, văn hóa của kẻ địch và các phần tử chống CNXH ở trong và ngoài nước.

Chấn chỉnh trật tự kỷ cương, xây dựng tổ chức, phối hợp công tác tư tưởng với công tác truyền thông, thông tin. Đầu tư trang thiết bị kỹ thuật hiện đại đảm bảo an ninh trên lĩnh vực viễn thông, kiểm soát các chương trình phát thanh, truyền hình của nước ngoài, không để địch có điều kiện lợi dụng truyền thông để chống phá cách mạng.

c) Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ an ninh kinh tế

Tăng cường công tác an ninh phục vụ công tác phát triển kinh tế đối ngoại trên nguyên tắc bảo đảm độc lập, chủ quyền, bảo vệ môi trường, an ninh quốc gia... Nhà nước cần xác định địa bàn và lĩnh vực khuyến khích hoặc không khuyến khích đầu tư nước ngoài, bảo vệ sản xuất trong nước. Tiếp tục hội nhập, đa phương, đa dạng hóa các quan hệ để thu hút các nguồn lực từ bên ngoài, có bước đi và biện pháp thận trọng trong việc mở cửa thị trường, quản lý chặt chẽ các hình thức đầu tư gián tiếp. Cần giữ vững tư tưởng chỉ đạo là, có phát huy nội lực mới tiếp thu được ngoại lực, mở rộng kinh tế đối ngoại nhưng không để một lĩnh vực nào, một mặt trận kinh tế nào lệ thuộc vào nước ngoài.

Tăng cường các biện pháp an ninh phục vụ cho phát triển kinh tế, chú trọng bảo vệ bí mật kinh tế; phòng chống các hoạt động tình báo, phá hoại và hoạt động của bọn tội phạm kinh tế; đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu và gian lận thương mại.

Bảo vệ đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế; chống âm mưu của các thế lực thù địch làm thoái hoá, biến chất đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế, thông qua hoạt động kinh tế để chuyển hóa chính trị.

d) Mở rộng hợp tác quốc tế, góp phần củng cố an ninh, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Việc củng cố và phát triển quan hệ với các nước láng giềng có tầm quan trọng đặc biệt đối với an ninh và phát triển của nước ta. Không ngừng củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác cùng có lợi với các nước Đông Nam Á; thực hiện các nguyên tắc hòa bình, hữu nghị, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, đối thoại về an ninh để xây dựng mối quan hệ tin cậy và duy trì sự ổn định chung.

Quan hệ với các nước lớn có vai trò quan trọng đặc biệt đối với việc củng cố an ninh và phát triển của nước ta. Đẩy mạnh và đa dạng hóa quan hệ với tất

cả các nước không phân biệt chế độ chính trị; đẩy mạnh hoạt động ngoại giao nhân dân, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của các Đảng, các phong trào tiến bộ và của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta.

Tăng cường công tác tuyên truyền đối ngoại, chủ động đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc, chống phá, ngăn chặn văn hóa độc hại ảnh hưởng tới an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh công tác tình báo, phản gián trong lĩnh vực đối ngoại.

e) Củng cố vững chắc khối đại đoàn kết dân tộc

Không ngừng củng cố phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nắm vững và thực hiện tốt chính sách tôn giáo, dân tộc của Đảng và Nhà nước; đảm bảo tôn trọng tự do tín ngưỡng, chống âm mưu lợi dụng các vấn đề tôn giáo, dân tộc để xâm phạm an ninh quốc gia. Tích cực vận động đồng bào tôn giáo, tranh thủ tầng lớp chức sắc trong tôn giáo, phân hoá, cô lập các phần tử cực đoan chống đối; củng cố phong trào và các đoàn thể nhân dân trong vùng tôn giáo, dân tộc. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động tôn giáo, nhất là việc phát triển đạo vào các vùng dân tộc. Giữ đúng nguyên tắc trong quan hệ với các tổ chức tôn giáo quốc tế. Quan hệ giữa tôn giáo trong nước với tổ chức tôn giáo ở nước ngoài phải tuân thủ đúng pháp luật, tôn trọng độc lập, chủ quyền Tổ quốc, không để các thế lực thù địch lợi dụng can thiệp, gây sức ép.

Thực hiện đúng đắn các chính sách đối với trí thức, văn nghệ sỹ, những người có công với cách mạng và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Tập trung giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Tiếp tục thực hiện các chương trình “xoá đói giảm nghèo”, thực hiện công bằng xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu của các thế lực thù địch hòng làm chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, kích động, gây rối, gây mất ổn định chính trị.

f) Đẩy mạnh đấu tranh chống âm mưu, hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, thực hiện chương trình quốc gia phòng chống tội phạm

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững an ninh biên giới, vùng biển, hải đảo và vùng trời của Tổ quốc.

Xây dựng củng cố thể trận an ninh nhân dân gắn với nền quốc phòng toàn dân và thể trận quốc phòng toàn dân. Phát động sâu rộng phong trào quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Xây dựng an ninh quốc gia biết dựa vào nhân dân, huy động sức mạnh của toàn dân; đồng thời nâng cao tinh thần cảnh giác, phòng gian bảo mật. Kết hợp việc bố trí lại dân cư ở các khu vực biên giới, biển đảo với việc xây dựng các hợp tác xã, các tập đoàn đánh bắt hải sản trên biển.

Chủ động xây dựng các phương án bảo vệ an ninh, trật tự, phương án phòng chống địch xâm nhập, phá hoại, gây rối, bạo loạn, chống khủng bố, chống không tặc, xung đột biên giới, hải đảo, trên không và các tình huống bất thường khác.

Chủ động và liên tục tấn công tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Triển khai thực hiện chương trình hành động phòng, chống ma túy; đẩy mạnh đấu tranh chống tham nhũng, buôn lậu. Mở rộng hợp tác quốc tế trong phòng, chống tội phạm.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới cần phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, đề cao cảnh giác và ý thức trách nhiệm, sẵn sàng và chủ động đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra, tạo môi trường xã hội ổn định bền vững để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Anh/Chị hãy trình bày quan điểm của Đảng về quốc phòng trong tình hình mới; các nhiệm vụ của quốc phòng ở nước ta hiện nay?

2. Anh/Chị hãy trình bày nhiệm vụ công tác quốc phòng của các Bộ, ngành và các địa phương hiện nay? Ngành, địa phương nơi anh/chị đang công tác đã làm những gì để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trong tình hình hiện nay?

3. Anh/Chị hãy trình bày nội dung quản lý an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội? Quản lý an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hiện nay ở nước ta đang gặp phải những khó khăn gì?

4. Anh/Chị hãy trình bày các chủ trương, giải pháp nhằm thực hiện quản lý an ninh, trật tự an toàn xã hội? Anh/chị đề xuất các giải pháp gì để quản lý an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, đơn vị nơi anh/chị đang công tác?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, X, XI. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội - 2001, 2007, 2011.
2. Luật Cư trú năm 2006.
3. Luật Quốc phòng năm 2005.
4. Luật An ninh Quốc gia năm 2004.
5. Luật Thi hành án dân sự năm 2008
6. Luật Thi hành án hình sự năm 2011
7. Chỉ thị số 62-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân trước tình hình mới.
8. Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11/5/2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng.
9. Nghị định số 127/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006 của Chính phủ về đảm bảo điều kiện cho hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an ninh xã hội.
10. Nghị định 74/CP ngày 09/9/2009 qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự về cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự và công chức làm công tác thi hành án dân sự
11. Nghị định 59/CP ngày 13/7/2009 hướng dẫn một số điều của Luật thi hành án dân sự
12. Học viện Hành chính. Giáo trình Quản lý nhà nước về an ninh, quốc phòng. NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội – 2009.